

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM GIANG  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST  
Ngày: 06/8/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG, TỈNH QUẢNG NAM**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Võ Trần Duy Hình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Hiền Văn Ôn.

Bà: Doãn Thúy Hà.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà: Nguyễn Thị Nhân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:***

Ông: Tạ Ngôn Ngộ. Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Thị T; tên gọi khác: Đinh Thị C; sinh ngày 08 tháng 10 năm 1969; nơi sinh tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú tại thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 6/12; dân tộc Kinh; giới tính nữ; tôn giáo không có; quốc tịch Việt Nam; con ông Đinh T, sinh năm 1929 và bà Lê Thị L (đã chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Thanh H và 03 (ba) con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Ông: Nguyễn Sơn C, sinh năm 1989; nghề nghiệp làm nông; nơi cư trú tại thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt tại phiên tòa.

Bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; nghề nghiệp làm nông; nơi cư trú tại thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt tại phiên tòa.

***-Người làm chứng:*** Ông: Nguyễn Phi H, sinh năm 1989; nghề nghiệp làm nông; nơi cư trú tại thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ 30 ngày 24 tháng 12 năm 2018, trên đoạn

đường quốc lộ Hồ Chí Minh tại cầu Bến Giằng thuộc địa bàn thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Quảng Nam, Công an huyện Nam Giang phát hiện bị cáo Đinh Thị T đang vận chuyển gỗ; lực lượng công an yêu cầu bị cáo dừng xe để kiểm tra. Bị cáo không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp số gỗ đang vận chuyển. Tại Cơ quan Điều tra Công an huyện Nam Giang (sau đây viết tắt là CQĐT), Đinh Thị T khai nhận được một người địa phương ở khu vực xã C cho 02 (hai) phách gỗ Xoan Đào (thuộc nhóm VI) có khối lượng  $0,086\text{m}^3$  (không phẩy không tám sáu mét khối) và dùng xe mô tô biển kiểm soát 92F6-8339 vận chuyển đi từ xã C, huyện N, tỉnh Quảng Nam về huyện Đ, tỉnh Quảng Nam để đóng vật dụng gia đình như: ng khi đến địa phận thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Quảng Nam thì bị bắt.

Vật chứng tạm giữ là 02 (hai) phách gỗ Xoan đào có tổng khối lượng là  $0,086\text{m}^3$  (không phẩy không tám sáu mét khối) và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92F6-8339 màu xanh, nhãn hiệu Penma, kiểu dáng Wave.

Cơ quan cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt là CSĐT) công an huyện Nam Giang xác định ngày 03 tháng 10 năm 2018, Đinh Thị T bị Trưởng Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép 02 (hai) phách gỗ (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPVPHC ngày 03/10/2018 của Trưởng Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam). Bị cáo đã thi hành xong quyết định xử phạt hành chính nhưng tính đến ngày 24 tháng 12 năm 2018 thì bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Kết luận định giá 02 (hai) phách gỗ Xoan đào (thuộc nhóm VI) khối lượng  $0,086\text{m}^3$  (không phẩy không tám sáu mét khối) có giá trị là 694.000 (sáu trăm chín mươi bốn nghìn) đồng.

Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Giang truy nguyên xác định xe mô tô biển kiểm soát 92F6-8339 màu xanh, nhãn hiệu Penma, kiểu dáng Wave, có số khung RPHWCHMUM5H114859 và số máy RPTDS152FMH00114859 đứng tên chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L, cư trú tại thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Bà L khai đã bán xe trên làm phế liệu từ nhiều năm trước. Bị cáo khai được mẹ ruột là bà Lê Thị L (đã chết) cho chiếc xe trên và đây là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội. Đối với người phụ nữ mà bị cáo khai đã cho bị cáo 02 (hai) phách gỗ nêu trên, Cơ quan CSĐT không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm pháp lý.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã có 01 lần vận chuyển gỗ trái phép bị Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính bằng tiền vào ngày 03 tháng 10 năm 2018. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế quá khó khăn nên bị cáo vẫn tiếp tục vận chuyển gỗ trái phép lần thứ hai vào ngày 24 tháng 12 năm 2018 nhằm mục đích về đóng vật dụng gia đình và bị bắt, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Đinh Thị Thôi về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và

lâm sản” theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS năm 2015). Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nam Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định lại hành vi của bị cáo Đinh Thị T đã có 01 (một) lần vận chuyển trái phép 02 (hai) phách gỗ bị Công an huyện Nam Giang xử phạt hành chính bằng tiền vào ngày 03 tháng 10 năm 2018 nhưng đến ngày 24 tháng 12 năm 2018, bị cáo lại tiếp tục vận chuyển trái phép 02 (hai) phách gỗ Xoan Đào và bị bắt. Như vậy, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi vận chuyển gỗ trái phép chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính nhưng lại tiếp tục vận chuyển gỗ trái phép. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hoàn cảnh bị cáo có khó khăn; đồng thời phụng dưỡng cha già và bị cáo có chồng là bộ đội từng tham gia Chiến trường K, bị tỷ lệ thương tật 41%; bản thân bị cáo bị bệnh gan nhiễm mỡ nên đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) áp dụng theo điểm m khoản 1 Điều 232; điểm h, s và i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của BLHS năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS) đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 (hai) phách gỗ Xoan đào (thuộc nhóm VI) khối lượng 0,086m<sup>3</sup> (không phải không tám sáu mét khối) là vật do phạm tội mà có và xe mô tô biển kiểm soát 92F6-8339 màu xanh, nhãn hiệu Penma, kiểu dáng Wave là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Sơn C đã bị Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC ngày 23/01/2019 và bà Nguyễn Thị L đã bán xe 92F6 – 8339 từ lâu và cũng không biết đến hành vi vi phạm của bị cáo nên đề nghị HĐXX không xem xét trách nhiệm; về trường hợp bị cáo khai không rõ lai lịch người cho gỗ bị cáo, Cơ quan điều tra cũng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm pháp lý.

Bị cáo không bào chữa và lời nói sau cùng của bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Nam Giang, Kiểm sát viên (sau đây viết tắt là KSV) trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thì thấy: Hành vi vận chuyển trái phép 0,086m<sup>3</sup> (không phải không tám sáu mét khối) gỗ của bị cáo bị bắt ngày 24 tháng 12 năm 2018 đã vi phạm điều cấm được quy định tại Điều 12 Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004. Mặt khác, vào ngày 03 tháng 10 năm 2018 bị cáo đã bị xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng về hành vi vận chuyển gỗ trái phép quy định tại Điều 22 của Nghị Định 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; bị cáo đã thi hành quyết định xử phạt hành chính ngày 04 tháng 10 năm 2018 nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; tuy nhiên, lời khai của những người này phù hợp với lời khai của bị cáo. Vì vậy, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm m khoản 1 Điều 232 của BLHS năm 2015 như cáo trạng truy tố và luận tội của KSV là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Trật tự quản lý kinh tế được Nhà nước bảo vệ và yêu cầu mọi người phải tôn trọng. Bị cáo Đinh Thị T đã có hành vi vận chuyển gỗ trái phép. Mục đích vận chuyển gỗ trái phép là để đóng vật dụng gia đình.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi của bị cáo là liều lĩnh; bị cáo biết rằng vận chuyển gỗ trái phép sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vì mục đích cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điều cấm của nhà nước; trong lúc Nhà nước đấu tranh quyết liệt để bảo vệ rừng nhưng tình hình vi phạm pháp luật về lâm sản nói chung trên địa bàn huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam vẫn phức tạp.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: HĐXX thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nhận thấy hành vi sai phạm của mình do nhận thức không đúng vì cuộc sống khó khăn mà vi phạm pháp luật; ngoài ra, gia đình bị cáo có khó khăn, bị cáo là lao động chính của gia đình nhưng không có công việc làm ổn định và phụng dưỡng cha già yếu; bị cáo có chồng là bộ đội từng tham gia Chiến trường K, bị tỷ lệ thương tật 41%; bản thân bị cáo bị bệnh gan nhiễm mỡ. Do đó, cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s và i khoản 1 và khoản 2 của BLHS năm 2015 như đề nghị của KSV.

[6] Xét về trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra, HĐXX thấy rằng: Phải áp dụng hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội và xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX áp dụng Điều 36 của BLHS năm 2015 không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 1 Điều 232 của BLHS năm 2015 là phù hợp; đồng thời xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo có khó khăn, bị cáo nuôi cha già yếu, thu nhập của bị cáo từ nghề nông, bấp bênh, không xác định

được nên HĐXX miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo như ý kiến đề nghị của KSV.

[7] Xét về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 232 của BLHS năm 2015 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có tài sản, bị cáo là người lao động làm nông nghiệp theo mùa vụ, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX thống nhất đề nghị của KSV không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xét về vật chứng là 02 (hai) phách gỗ Xoan đào, có tổng khối lượng là 0,086m<sup>3</sup> (không phải không tám sáu mét khối) và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92F6-8339 màu xanh, nhãn hiệu Penma, kiểu dáng Wave đang tạm giữ là vật trực tiếp liên quan đến phạm tội. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách nhà nước như đề nghị của KSV.

[9] Về người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đối với ông Nguyễn Sơn C: Đã bị Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC ngày 23/01/2019 là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị L: Bà Lại đã bán xe 92F6 – 8339 từ lâu và cũng không biết đến hành vi vi phạm của bị cáo nên HĐXX không xem xét.

Về trường hợp bị cáo khai không rõ lai lịch người cho gỗ bị cáo, Cơ quan điều tra cũng không xác định được nhân thân, lai lịch nên HĐXX không có cơ sở để xem xét trách nhiệm pháp lý.

[10] Xét về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thị T (tên thường gọi: Đinh Thị C) phạm vào tội “Vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản”.

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; h, s và i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của BLHS năm 2015; phạt bị cáo Đinh Thị T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Đinh Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a và c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 (hai) phách gỗ Xoan đào,

có tổng khối lượng là  $0,086\text{m}^3$  (không phải không tám sáu mét khối) và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92F6-8339 màu xanh, nhãn hiệu Penma, kiểu dáng Wave.

(Vật chứng là 02 (hai) phách gỗ Xoan đào (kí hiệu T07, T08), có tổng khối lượng là  $0,086\text{m}^3$  (không phải không tám sáu mét khối) và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92F6-8339 màu xanh, nhãn hiệu Penma, kiểu dáng Wave được VKSND huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam chuyển giao đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam tại biên bản lập ngày 15/7/2019)

### 3. Án phí:

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Thị T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### 4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

#### Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an Quảng Nam (PV27);
- Sở Tư pháp Quảng Nam (Bộ phận lý lịch tư pháp);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Võ Trần Duy Hình**